



DANH MỤC TÀI LIỆU

---B003---

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.....trang 2
2. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024trang 3
3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch trong năm 2024trang 11
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.....trang 17
5. Tờ trình Báo cáo kết quả sản xuất KD năm 2023 và Kế hoạch năm 2024.....trang 24
6. Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHYtrang 25
7. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023.....trang 27
8. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023trang 28
9. Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024.....trang 30
10. Tờ trình kế hoạch đầu tư mua sắm năm 2024.....trang 32
11. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024.....trang 33



CÔNG TY CỔ PHẦN XEP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

Địa chỉ: 242 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM

ĐT: (028) 38731365 / 38731364 Fax: (028) 38731261 Website: www.sasteco.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN XEP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

Thời gian: 08 giờ 00 ngày 16 tháng 05 năm 2024

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn
(Số 3 Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TP.HCM)

Chi tiết	Chương trình	Chủ trì
8g00 - 08g30	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự - Phát tài liệu và các phiếu biểu quyết	Ban Tổ chức
8g30 - 09g00	- Chào cờ, tuyên bố lý do - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội - Giới thiệu và biểu quyết thông qua Quy chế làm việc Đại hội - Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu - Giới thiệu và biểu quyết thông qua chương trình Đại hội	Ban Tổ chức Ban Tổ chức Ban Tổ chức Đoàn Chủ tịch Đoàn Chủ tịch
9g00 - 09g30	Các Báo cáo tại Đại hội 1- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 2- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023	HĐQT Ban Kiểm soát
9g30 - 10g00	Các Tờ trình tại Đại hội 1- Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua KQKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024 2- Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 3- Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 4- Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2024 5- Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch đầu tư mua sắm năm 2024 6- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	Đoàn Chủ tịch
10g00 - 10g30	Đại hội thảo luận	Đoàn Chủ tịch
10g30 - 10g45	Đại hội tiến hành Biểu quyết các báo cáo, tờ trình đã đệ trình	Ban Kiểm phiếu
10g45 - 11g00	Đại hội giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc	Đoàn Chủ tịch
11g00 - 11g10	Công bố Kết quả Biểu quyết các báo cáo, tờ trình	Ban Kiểm phiếu
11g10 - 11g30	- Thư ký đọc Dự thảo Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ - Đại hội biểu quyết thông qua. - Chủ tọa đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.	Thư ký Đại hội Đoàn Chủ tịch

CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

Địa chỉ: 242 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM
ĐT: (028) 38731365 Fax: (028) 38731261 Website: "http://www.sasteco.vn

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn;

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

1. Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này và quy định hiện hành của pháp luật.

2. Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- | | |
|------------|--|
| - Công ty | Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn |
| - HĐQT | Hội đồng quản trị |
| - BTC | Ban tổ chức Đại hội |
| - ĐHĐCĐ | Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại

khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

1. Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 5/4/2024 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

2. Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), xuất trình thư mời, giấy tờ tùy thân... theo yêu cầu của BTC Đại hội.

3. Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước Hội trường Đại hội.

4. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.

5. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

6. Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, Chủ tọa điều hành Đại hội.

7. Trường hợp có Đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 6. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức sau:

Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;

e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ Công ty.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:

a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 7. Khách mời tại Đại hội

1. Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

2. Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 8. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập.

b) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp;

c) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) Đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

Điều 9. Thư ký cuộc họp

1. Thư ký cuộc họp bao gồm 01 người hoặc 02 người do Chủ tọa cử, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

2. Nhiệm vụ của Thư ký cuộc họp:

a) Giúp Chủ tọa kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);

b) Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

c) Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định;

d) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;

e) Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 10. Ban thẩm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

a) Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

b) Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 11. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

a) Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

b) Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;

c) Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký cuộc họp;

d) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

e) Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, tự đề cử và bầu cử tại Đại hội.

Điều 12. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

a) Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;

b) Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký cuộc họp;

c) Thư ký cuộc họp sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

d) Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

a) Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông;

b) Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 13. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

a) Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

b) Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

c) Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 như sau:

(i) Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: Hình thức này được dùng để thông

qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Chủ tọa, Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

(ii) Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023; và thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

a) Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

b) Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

c) Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “□” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

a) Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

b) Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

c) Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

(i) Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;

(ii) Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

a) Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

b) Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 05/4/2024) tổng số cổ phần của Công ty là: 4.050.000 cổ phần tương đương với 4.050.000 quyền biểu quyết.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

a) Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.

b) Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 14. Điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều này:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

f) Vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này.

3. Trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.

5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông qua; trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 15. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- f) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 16. Thi hành Quy chế

a) Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định.

b) Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 5 năm 2024

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Văn Hóa

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã theo sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế Công ty. Qua đó, Hội đồng quản trị đánh giá tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn năm 2023 như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Sản lượng thực hiện năm 2023 là 9.949.240 tấn đạt 114% so với năm 2022 và đạt 95% so với kế hoạch năm 2023 đề ra là 10.440.000 tấn.

- Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2023 là 92,8 tỷ đồng đạt 99% so với năm 2022 và đạt 92% so với kế hoạch năm 2023 đề ra là 101 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế là 4,84 tỷ đồng đạt 138% so với năm 2022 và đạt 93% so với kế hoạch năm 2023 đề ra là 5,2 tỷ đồng.

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
I	Tổng doanh thu và thu nhập khác	101.000.000.000	92.794.084.179	92%
1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	100.000.000.000	88.614.810.209	88.6%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.000.000.000	3.002.345.701	300%
3	Thu nhập khác	0	1.176.928.269	
II	Tổng chi phí	95.800.000.000	87.953.600.279	92%
1	Giá vốn cung cấp dịch vụ	86.247.000.000	79.200.560.762	92%
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.553.000.000	8.753.039.517	92%
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	5.200.000.000	4.840.483.900	93%
IV	Chi phí thuế TNDN	1.040.000.000	1.091.516.480	105%
V	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.160.000.000	3.748.967.420	90%

2. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty năm 2023:

2.1 Về sản lượng thực hiện và doanh thu sản xuất:

Doanh thu SXKD chính năm 2023 giảm 2,3 tỷ đồng so với năm 2022 và chỉ đạt 89% so với kế hoạch đề ra của năm 2023, nguyên nhân chính là sản lượng hàng hóa thông qua các khu vực khai thác của Công ty không tăng như kỳ vọng do ảnh hưởng khủng hoảng kinh tế kéo theo doanh thu không đạt được mức dự báo kế hoạch nên các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023 đều không đạt chỉ tiêu đề ra.

Tuy sản lượng bốc xếp và doanh thu tại các cảng khu vực thành phố Hồ Chí Minh tăng so với năm 2022 nhưng sản lượng tại khu vực tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu giảm, đặc biệt là sự cố tại Cảng Interflour dẫn đến Cảng phải ngưng hoạt động trong thời gian dài làm giảm doanh thu gần 75% tại đây, cùng với sự sụt giảm sản lượng cung ra thị trường tại các trạm phân phối xi măng Nghi Sơn cũng khiến doanh thu của Công ty giảm. Những nguyên nhân đó đã làm cho doanh thu năm 2023 của Công ty thấp hơn năm 2022.

- **Hoạt động tài chính và thu nhập khác:** Trong năm 2023, trong điều kiện thị trường không khả quan nên Công ty không đầu tư nhiều vào việc mua sắm các tài sản phục vụ cho sản xuất, dùng nguồn vốn chưa sử dụng vào các hoạt động tài chính để đóng góp thêm vào nguồn thu thập của Công ty giá trị 3 tỷ đồng.

2.2. Về chi phí hoạt động:

- **Chi phí giá vốn cung cấp dịch vụ:** Trong tình hình doanh thu không đạt như kế hoạch, Công ty đã cố gắng tiết giảm các chi phí nhằm đảm bảo hoạt động có lợi nhuận, tổng chi phí sản xuất kinh doanh trực tiếp năm 2023 giảm so với cùng kỳ năm 2022 1,478 tỷ đồng (tương đương tỷ lệ 98%) và thấp hơn chi phí kế hoạch năm 2023 7,084 tỷ đồng (tương đương tỷ lệ 92%).

- **Chi phí quản lý doanh nghiệp:** Tổng chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2023 là 8,753 tỷ đồng giảm 324 triệu đồng so với năm 2022, so với kế hoạch năm 2023 thì tổng chi phí quản lý thấp hơn 800 triệu đồng (đạt tỷ lệ 92% so với kế hoạch năm 2023).

2.3. Về lợi nhuận trước thuế:

Lợi nhuận trước thuế năm tài chính 2023 là 4,84 tỷ đồng, tăng hơn 1,3 tỷ đồng so với năm 2022, nhưng so với kế hoạch năm 2023 thì chỉ đạt 93%, còn thiếu khoảng 360 triệu đồng. Chi tiết như sau:

- Lợi nhuận của các hoạt động SXKD chính: 0,699 tỷ đồng.
- Lợi nhuận do hoạt động tài chính mang lại: 3,002 tỷ đồng.
- Lợi nhuận do hoạt động khác : 1,139 tỷ đồng.

3. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, các chỉ số tài chính được thể hiện theo bảng sau:

TT	Chỉ số	Năm 2022	Năm 2023	Tăng (+) Giảm (-)
I	Cơ cấu tài sản			
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	9,90%	6,48%	-4,42%
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	90,10%	93,52%	2,42%
II	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	11,51%	12,89%	0,38%
2	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	88,49%	87,11%	-2,38%
III	Khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán nhanh	6,32 lần	5,73 lần	-0,59 lần
2	Khả năng thanh toán hiện hành	7,83 lần	7,28 lần	-0,55 lần
IV	Tỷ suất lợi nhuận			
1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,42%	4,55%	1,13%
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,03%	4,23%	1,20%

3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	3,86%	5,23%	1,37%
---	---	-------	-------	-------

Bảng Chỉ số tài chính cho thấy tình hình tài chính của Công ty rất lành mạnh, tài sản và nguồn vốn sẵn sàng để đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh trong tương lai.

4. Hoạt động đầu tư và các hoạt động khác:

4.1 Đầu tư, mua sắm tài sản:

Trong năm 2023 để đáp ứng kịp thời cho nhu cầu sản xuất Công ty đã mua sắm các tài sản cố định với tổng nguyên giá là 1,687 tỷ đồng, so với kế hoạch đạt 33% về mặt giá trị. Nguyên nhân là trước tình hình dự báo sản lượng hàng hóa không đạt như kế hoạch ban đầu nên Công ty tạm thời đầu tư vừa đủ nhằm giảm chi phí, chuyển nhu cầu mua sắm sang các năm sau. Các tài sản mua sắm được thực hiện đúng các quy định, quy chế của Công ty. Chi tiết tài sản được đầu tư mua sắm trong năm 2023 như sau:

ĐVT: triệu đồng.

TT	Tài sản	Kế hoạch dự kiến			Thực hiện năm 2023			Phát sinh tăng giảm số lượng	Tỷ lệ giá trị thực hiện
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền		
1	Xe cuốc bánh xích, gầu 0,7 m ³	4 cái	1.300	5.200	1 cái	790	790	Giảm 1	25%
2	Cân treo điện tử 30 tấn	7 cái	55	385				Không đầu tư	0%
3	Ngáng kéo kim khí chữ C	4 cái	120	480				Không đầu tư	0%
4	Xe đầu kéo container	4 cái	2.000	8.000				Không đầu tư	0%
5	Moóc sàn 40F tải trọng 32 tấn	4 cái	500	2.000				Không đầu tư	0%
	CỘNG :			16.065			790		25%

4.2. Trích lập dự phòng nợ khó đòi:

Năm 2023, Công ty đã tiến hành hoàn nhập được 902 triệu đồng và tiếp tục trong năm 2024 Công ty sẽ cố gắng hoàn nhập thêm số trích lập dự phòng của khoản nợ trước đây của Công ty Nhiệt điện Duyên Hải. Hiện nay số nợ quá hạn còn lại là 3,040 tỷ đồng, Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn cùng Công ty Nhiệt điện Duyên Hải tiếp tục làm việc với các bên liên quan để nhanh chóng thu hồi trong thời gian tới.

5. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2023:

5.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên Chức vụ	Năm sinh Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ sở hữu
01	Ông Lê Văn Hòa Chủ tịch HĐQT	1967 Kỹ sư	- Sở hữu cá nhân: 9.900 CP (0,22%) - Đại diện 607.500 CP của Công ty CP Cảng Sài Gòn (15%)
02	Ông Đào Quyết Tiến Thành viên HĐQT	1964 Cử nhân	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện 867.915 CP của Công ty CP Cảng Sài Gòn (21,43%)

03	Ông Lê Minh Cường Thành viên HĐQT	1984 Cử nhân	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện 607.500 CP của Công ty CP Cảng Sài Gòn (15%)
04	Ông Nguyễn Tiến Dũng Thành viên HĐQT	1963 Tiến sỹ	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện 202.500 CP của Công ty CP Vật tư Nông sản: (5%)
05	Ông Phan Minh Trí Thành viên HĐQT	1962 Kỹ sư	- Sở hữu cá nhân: 41.500 CP (1.02%)

5.2. Tổng kết các cuộc họp và ban hành các quyết định của Hội đồng Quản trị:

Năm 2023, Hội đồng Quản trị đã thể hiện tốt vai trò và nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Điều hành, thường xuyên trao đổi với Ban Điều hành về tình hình chiến lược, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, việc triển khai các Nghị quyết và mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông. Các thành viên Hội đồng Quản trị đã tích cực, chủ động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thảo luận, kịp thời ban hành các Nghị quyết, Quyết định để thông qua các vấn đề quan trọng trong công tác quản lý điều hành Công ty thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị, làm cơ sở để Ban Điều hành Công ty triển khai thực hiện.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị định kỳ tham gia họp cùng với Ban Điều hành nhằm nắm bắt kết quả hoạt động của Công ty, thảo luận giải quyết các vấn đề phát sinh, định hướng phát triển theo diễn biến tình hình thực tế.

5.3. Công tác quản lý và giám sát hoạt động của Ban Điều hành:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tiến hành các hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc như sau:

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Ban Tổng giám đốc. Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo trực tiếp Tổng giám đốc nhằm đảm bảo việc thực thi đúng và đầy đủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư 2023. Xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2024.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai và hoàn tất công tác kiểm toán cho năm tài chính 2023 và công bố các thông tin theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc có giải trình về các nội dung liên quan đến công tác báo cáo kết quả kinh doanh hàng tháng, thực hiện đúng quy trình đầu tư, thuê nhân công ngoài, báo cáo tình hình thực hiện dịch vụ tại Công ty Nhiệt điện Duyên Hải và gửi toàn bộ hồ sơ có liên quan để Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát xem xét.

- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát đề họp bàn cùng Ban Tổng giám đốc Công ty để kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đánh giá chung: Việc giám sát các hoạt động của Ban điều hành đã được Hội đồng quản trị chú trọng. Trong năm, Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát theo dõi giám sát các hoạt động của Ban điều hành thông qua hệ thống báo cáo theo đúng quy chế, điều lệ công ty. Căn cứ các báo cáo, tờ trình của Ban điều hành, Hội đồng quản trị đã xem xét và có ý kiến chỉ đạo trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền.

6. Xây dựng kế hoạch năm 2024 và định hướng các năm tiếp theo:

6.1. Dự báo tình hình thị trường:

Dự báo tình hình kinh tế nước ta sẽ hồi phục và tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2023 nhờ sự chuyển hướng tiếp cận linh hoạt hơn trong kiểm soát đại dịch Covid-19 và các chương trình phục hồi, phát triển kinh tế của chính phủ, do đó sản lượng hàng hoá tại các khu vực, địa bàn Công ty tham gia sản xuất dự kiến tăng trưởng trở lại là điều kiện để tăng doanh thu cho Công ty.

Tuy nhiên, rủi ro về lạm phát sẽ gia tăng chi phí sản xuất kinh doanh (cụ thể là giá nhiên liệu tăng cao so với năm 2022), ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty trong năm 2023. Thị trường lao động sau năm 2022 đã có những biến động, chuyển dịch khá lớn tác động xấu đến chiến lược xây dựng lực lượng công nhân chính quy, hiện đại của Công ty. Mặt khác, từ năm 2023 TPHCM tiến hành thu phí sử dụng hạ tầng cảng biển khiến cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu bị thu hút về các tỉnh lân cận sẽ làm cho lượng hàng hoá thông qua khu vực sản xuất chính của Công ty là TPHCM bị ảnh hưởng.

Kế hoạch phát triển trung và dài hạn của Cảng Sài Gòn bắt đầu từ năm 2023 có nhiều chuyển biến tích cực: Khai thác hàng container tại Cảng Sài Gòn – Hiệp Phước bao gồm cả container ngoại; Chuyển hướng sang cung cấp dịch vụ đối với mặt hàng container tại Cảng SP-PSA; Tăng sản lượng container thông qua tại cảng SSIT; Triển khai các bước đối với dự án Cảng Container Quốc tế Cần Giờ TPHCM.

6.2 Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024:

Tình hình sản lượng hàng hoá chưa có dấu hiệu thực sự của phục hồi, do vậy dự báo trong năm 2024 Công ty càng gặp nhiều khó khăn hơn. Các chỉ tiêu đều sẽ khó đạt mức cùng kỳ như năm 2023, điều này ảnh hưởng rất lớn đến đời sống người lao động cũng như thu nhập của cổ đông. Mặc dù tình hình không cho thấy khả quan nhưng Công ty cố gắng đề ra các mục tiêu trong năm 2024 nhằm tạo động lực phát triển cho các năm về sau khi địa bàn chủ lực là Cảng Sài Gòn dịch chuyển về vùng hạ nguồn bao gồm Cảng Hiệp Phước và khu vực Cần Giờ, TPHCM:

Căn cứ dự báo tình hình thị trường Công ty đã đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2024 như sau:

+ Sản lượng bốc xếp:	10.330.024 tấn.
+ Tổng doanh thu và thu nhập khác:	97.777.000.000 đồng.
+ Lợi nhuận trước thuế đạt:	4.824.000.000 đồng.

6.3 Định hướng phát triển:

Với phương châm phải bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, đảm bảo lợi ích của cổ đông, căn cứ dự báo tình hình nêu trên, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện những giải pháp nhằm thúc đẩy sự tăng trưởng trong năm 2024 và những năm tiếp theo như sau:

* **Trong ngắn hạn:** Duy trì tốt thị phần cung cấp dịch vụ hiện đang có. Cùng cố nhân lực lao động chủ chốt đẩy mạnh việc thực hiện và nâng cao chất lượng dịch vụ tại các đơn vị hiện hữu, nhằm khẳng định thương hiệu và giữ vững thị phần dịch vụ, đảm bảo việc làm cho người lao động. Nâng cao năng lực khi tham gia đấu thầu cung cấp dịch vụ tại khu vực Duyên Hải (tỉnh Trà Vinh), Phú Mỹ (tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu), Ninh Thủy (tỉnh Khánh Hòa) và các khu vực khác. Mở rộng địa bàn, khu vực khai thác và phát triển thêm dịch vụ để bắt kịp các xu thế mới của thị trường. Phát triển thương hiệu và đẩy mạnh hoạt động Logistics.

* **Trong dài hạn:** Xây dựng và phát triển lực lượng lao động mạnh về chất lượng. Chú trọng công tác đầu tư, nghiên cứu các giải pháp tự động hóa trong sản xuất, cơ giới hóa các khâu sản xuất thay cho sức người. Mở rộng liên kết với nhiều đơn vị có năng lực, uy tín về cung cấp nguồn nhân lực, trang thiết bị sản xuất nhằm đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu của khách hàng. Đào tạo lực lượng sản xuất mới nhằm kịp thời kế thừa đội ngũ lao động hiện nay. Tham gia đầu tư, góp vốn đầu tư vào các tiểu mục liên quan trong các dự án phát triển của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam và Cảng Sài Gòn.

6.4 Biện pháp thực hiện:

Để thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh của Công ty năm 2024 và những năm tới, Công ty cần thực hiện các biện pháp sau:

- Chuyển đổi cơ cấu nhân lực lao động trực tiếp: Đào tạo, tuyển dụng xây dựng lực lượng công nhân bốc xếp, công nhân cơ giới chính qui có thể vận hành phương tiện, thiết bị khai thác Cảng bốc xếp các mặt hàng Container, kim khí, thiết bị sẵn sàng đáp ứng kịp tiến độ phát triển của Cảng Sài Gòn, tham gia cung cấp dịch vụ cho các thị trường và khu vực lân cận.

- Đẩy mạnh hoạt động tiếp thị cho thuê phương tiện, bốc xếp chuyển tải, cung cấp dịch vụ logistics.

- Đầu tư phương tiện thiết bị mới kết hợp nghiên cứu và liên kết nghiên cứu chế tạo, đầu tư trang thiết bị tự động hóa chuyên dụng thay thế các trang thiết bị cũ, công suất thấp nhằm giảm lao động thủ công, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động và hạn chế các chi phí sửa chữa. Tiếp tục tái cấu trúc lại trang thiết bị, phương tiện cơ giới, giảm thiểu chi phí vận hành.

- Kết hợp với các bộ phận chức năng của Cảng Sài Gòn hoặc các khách hàng xây dựng luận chứng khả thi trình Hội đồng Quản trị về việc tham gia đầu tư hoặc góp vốn.

- Liên kết chặt chẽ với các đơn vị vệ tinh để đảm bảo bố trí đủ nhân lực làm hàng tại các Cảng khu vực TP.HCM, khu vực Phú Mỹ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Huấn luyện, đào tạo lực lượng cán bộ quản lý chủ chốt trong đó chú ý đội ngũ cán bộ hiện trường nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn. Qua đó giúp điều hành hoạt động sản xuất và xử lý các phát sinh tại hiện trường một cách nhanh chóng hợp lý hơn và đúng quy định...

- Tiếp tục cải cách công tác tính toán tiền lương, chế độ cho người lao động nhằm chi trả tiền lương tương xứng với hiệu quả công việc của từng vị trí lao động.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu: VT, HDQT.



LÊ VĂN HÓA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 5 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông
Cty CP Xếp Dỡ và Dịch Vụ Cảng Sài Gòn**

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021.

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát Công ty được quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ Phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-ĐHĐCĐ-XDDVCSG ngày 18/05/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn năm 2023.

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty CP Xếp Dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại Hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG VIỆC GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát cũng như tuân thủ các quy định khác của pháp luật.

1/ Thường xuyên trực tiếp trao đổi với Ban Tổng giám đốc, bộ phận tài chính và một số phòng ban nghiệp vụ khác trong Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn nhằm thực hiện tốt việc kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

2/ Giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị Quyết số 13/NQ-ĐHĐCĐ-XDDVCSG đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 18/05/2023, kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành.

3/ Giám sát tình hình tài chính, quản lý vốn đầu tư, quản lý doanh thu, quản lý chi phí ... thông qua thăm tra Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm. Ngoài ra do 03 thành viên ban kiểm soát là cán bộ kiêm nhiệm nên định kỳ khi trực tiếp xuống đơn vị kiểm tra, Ban kiểm soát đã kết hợp hợp định kỳ với số thành viên tối thiểu có mặt trong cuộc họp là 02 người.

II. KẾT QUẢ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

Báo cáo tài chính cho năm 2023 được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY tiến hành kiểm toán và Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn. Ban kiểm soát nhận thấy:

Báo cáo tài chính năm 2023:

Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo Tài chính. Báo cáo tài chính cũng được công bố đến các cổ đông một cách kịp thời theo quy định hiện hành.

Ban kiểm soát nhất trí với các số liệu cũng như ý kiến của Kiểm toán viên đưa ra trong báo cáo (số liệu chi tiết được nêu ra trong báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty CP Xếp dỡ và dịch vụ Cảng Sài Gòn).

Kết quả tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Thực hiện 2023
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	93,247,176,988	92,794,084,179
1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	90,913,911,011	88,614,810,209
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	2,170,188,199	3,002,345,701
1.3	Thu nhập khác	163,077,778	1,176,928,269
2	Tổng chi phí	89,733,295,372	87,953,600,279
2.1	Giá vốn hàng bán	80,640,771,947	79,162,823,517
2.2	Chi phí tài chính		
2.3	Chi phí bán hàng		
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,077,523,425	8,753,039,517
2.5	Chi phí khác	15,000,000	37,737,245
3	Lợi nhuận trước thuế	3,513,881,616	4,840,483,900
4	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	756,458,990	1,091,516,480
5	Chi phí thuế thu nhập hoãn lại		
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2,757,422,626	3,748,967,420

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	% TH/ Cùng kỳ 2022	% TH/KH 2023
1	Sản lượng (tấn)	8,758,141	10,440,000	9,949,240	113.60%	95.30%

2	Tổng doanh thu SXKD (đồng)	93,247,176,988	101,000,000,000	92,794,084,179	99.51%	91.88%
2.1	Doanh thu SXKD	90,913,911,011	100,000,000,000	88,614,810,209	97.47%	88.61%
2.2	Hoạt động tài chính	2,170,188,199	1,000,000,000	3,002,345,701	138.34%	300.23%
2.3	Thu nhập khác	163,077,778		1,176,928,269	721.70%	
3	Lợi nhuận trước thuế (đồng)	3,513,881,616	5,200,000,000	4,840,483,900	137.75%	93.09%

Chỉ số tài chính:

STT	Chỉ số tài chính	Đơn vị tính	Số liệu
I	Khả năng thanh khoản		
1	Khả năng thanh toán hiện hành (TSNH/Nợ ngắn hạn)	lần	7.28
2	Khả năng thanh toán nhanh (Tiền + Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn) / Nợ ngắn hạn)	lần	5.73
II	Cơ cấu nguồn vốn		
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	12.89
2	NV chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	87.11
III	Khả năng sinh lời		
1	TS LN trên doanh thu (ROS)	%	4.23
2	TS LN trên tổng tài sản (ROA)	%	4.55
3	TS LN trên vốn chủ sở hữu (ROE)	%	5.23
IV	Hệ số bảo toàn vốn		
1	(vốn chủ sở hữu cuối kỳ/vốn chủ sở hữu đầu kỳ)	lần	1.004

Từ các số liệu trên các bảng tính, Ban kiểm soát nhận thấy tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn như sau:

- Chỉ tiêu về doanh thu sản xuất kinh doanh giảm so với cùng kỳ (giảm 2,53%) và chỉ đạt 88,61% kế hoạch đề ra là do vẫn còn tác động của dịch bệnh covid 19, việc áp dụng thu phí hạ tầng cảng biển của Thành phố Hồ Chí Minh nên làm sản lượng khai thác dù có tăng 13,60 % so với 2022 nhưng chỉ đạt 95,30% so với kế hoạch 2023 dẫn đến doanh thu giảm 2,299 tỷ so với 2022 và giảm 11,385 tỷ so với kế hoạch 2023. Cụ thể như ở khu vực

thành phố Hồ Chí Minh là Cảng Nhà Rồng Khánh Hội - Hiệp Phước sản lượng giảm 19% dẫn đến doanh thu giảm 943 triệu so với năm 2022, cảng SSIT sản lượng giảm 12% nhưng doanh thu giảm 542 triệu so với năm 2022, cảng Interflour sản lượng giảm 77% dẫn đến doanh thu giảm 3,9 tỷ so với năm 2022...., ngoài ra cũng có một số khu vực tăng như cảng Tân Thuận sản lượng tăng 18% dẫn đến doanh thu tăng 2,581 tỷ so với năm 2022, bốc xếp than ở Nhiệt điện Duyên Hải Trà Vinh sản lượng tăng 57% dẫn đến doanh thu tăng 2,153 tỷ so với năm 2022.... Việc doanh thu giảm so với năm 2022 nhưng lợi nhuận trước thuế tăng 37,75 % (tăng 1,327 tỷ đồng) so với cùng kỳ 2022 do lãi tiền gửi tăng 872 triệu, thanh lý tài sản cố định tăng 937 triệu so với năm 2022, tuy nhiên Công ty vẫn chưa đạt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 18/05/2023 và chỉ bằng 93,09% so với kế hoạch.

- Các chỉ tiêu về khả năng thanh khoản đều lớn hơn 1, chứng tỏ Công ty có khả năng thanh toán hết các khoản nợ đến hạn.

- Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn cao chứng tỏ Công ty có khả năng khai thác sử dụng nguồn vốn tốt giúp gia tăng thêm nguồn vốn kinh doanh và sinh lời cho cổ đông.

- Hệ số bảo toàn vốn bằng 1 chứng tỏ Công ty đã bảo toàn vốn chủ sở hữu, trong năm 2023 công ty đã chi trả cổ tức và phân bổ các quỹ từ lợi nhuận sau thuế của năm 2022 theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: .

1. Về đầu tư góp vốn

STT	Khoản mục đầu tư	Giá gốc (đồng)	CP sở hữu (CP)	Tỷ lệ lợi ích (%)
1	Tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng và dưới 1 năm	41.000.000.000		
2	Cty CP DV Hàng Hải Tân Hưng Phúc	300.000.000	30.000	30
3	Cty CP Cảng quy Nhơn	620.000.000	50.000	Cổ đông nhỏ lẻ
4	Cty CP TM DV Vận tải Logistic SG - Bến Tre	200.000.000	20.000	20

Trong đó:

- Lãi tài chính là 3.002.345.701 đồng.

2. Về tình hình công nợ với khách hàng:

Công nợ phải thu khách hàng tồn đọng đến ngày 31/12/2023 là 17,895 tỷ đồng tăng 1,583 tỷ đồng so với số cuối năm 2022. Đến 31/12/2023 Công ty vẫn còn khoản nợ khó đòi của Công ty Nhiệt điện Duyên Hải Trà Vinh và đã trích lập dự phòng nợ khó đòi là 3.039.930.840 đồng (giảm 902 triệu đồng so với cuối năm 2022), số nợ này theo tờ trình số 33/TTr-TGD ngày 28/10/2022 của Ban Điều hành (căn cứ vào các biên bản thỏa thuận làm việc giữa SASTECO với Công ty Nhiệt điện Duyên Hải, các đối tác liên quan) báo cáo Hội đồng Quản trị thì giữa Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn, Công ty Nhiệt điện Duyên Hải Trà Vinh và các bên đối tác liên quan đến cung cấp dịch vụ tại

Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải Trà Vinh cùng có trách nhiệm tiếp tục xúc tiến để giải quyết thu hồi dứt điểm khoản công nợ này.

3. Về đầu tư mua sắm, thanh lý tài sản

Việc đầu tư mua sắm, sửa chữa, thanh lý trang thiết bị đã được đưa ra bàn bạc, quyết định trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc. Trong năm 2023 căn cứ vào tình hình thực tế Công ty chỉ đầu tư mua sắm thêm một xe đào bánh xích hiệu Komatsu gàu 0.7m³ để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời thanh lý các tài sản đã quá cũ, hư hỏng thường xuyên. Cụ thể như sau:

* Tăng tài sản do đầu tư mua sắm:

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục		Nguyên giá
STT	- Tăng tài sản từ tháng 01 đến tháng 12 (tăng do đầu tư mua sắm tài sản cố định)	790,000,000
1	Xe đào bánh xích hiệu Komatsu PC228US gàu 0.7m ³	790,000,000

* Giảm tài sản do thanh lý:

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục		Nguyên giá
STT	<u>Số giảm từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2023</u>	7.274,141,703
1	Hoper hàng xá 78m ³ (số 1)	420,000,000
2	Hoper đóng gói hàng rời 1 họng 5,2m ³	63,000,000
3	2 Băng tải 2 nhánh di động B600x11m (Số 1+2)	514,285,714
4	Băng tải nâng hạ 3m (Số 1)	82,000,000
5	Hệ thống điện nhà điều hành công nhân	66,789,026
6	Chương trình phần mềm quản lý Asoft	153,572,000
7	Gàu ngoạm điều khiển từ xa dung tích gàu 6-12m ³ (số 2)	821,000,000
8	Cần cầu KC 5363-2794	576,555,000
9	Cần cầu KC 5363B	519,593,015
10	Xe gạt số 17 Komatsu D31P-20E	545,454,545
11	Xe gạt số 19 Komatsu D31A-16	333,333,332
12	Xe nâng 3,5 Tấn (Số 1)	435,773,572
13	Xe nâng 3,5 Tấn (Số 30)	499,273,573
14	Xe xúc lật bánh lốp Yanmar	270,000,000
15	2 Gàu ngoạm 4m ³ điều khiển từ xa (Số 2+3)	596,080,082
16	Ngáng chữ C 30 Tấn (Số 8)	67,000,000

17	Khung sắt và máng rót hàng	42,744,574
18	3 Cân treo điện tử 20 Tấn (Số 8+9+10)	171,000,000
19	3 Cân treo điện tử 30 Tấn (Số 5+6+7)	268,500,000
20	2 Cân treo điện tử 40 Tấn (Số 3+4)	294,000,000
21	2 Cân treo điện tử 50 Tấn (Số 1)	433,200,000
22	HP Server ML 150	100,987,270

Trong đó tất cả các tài sản trên đã hết khấu hao (giá trị còn lại bằng không), tổng giá trị thanh lý được là 1.095.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT)

III. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ BAN KIỂM SOÁT

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của các cổ đông giao, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn cho phù hợp với mục tiêu của Công ty và các chính sách, chế độ quy định của nhà nước. Hội Đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện, chỉ đạo các bộ phận chức năng kết hợp cùng với các thành viên Ban kiểm soát trong suốt quá trình làm việc, tiếp thu, khắc phục các vấn đề mà Ban kiểm soát đề nghị

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Do vẫn còn tác động của dịch bệnh covid 19, việc áp dụng thu phí hạ tầng cảng biển của Thành phố Hồ Chí Minh nên sản lượng tại một số khu vực Cảng vẫn còn giảm dẫn đến tổng sản lượng khai thác chỉ đạt 95,3% so với kế hoạch đề ra, doanh thu sản xuất kinh doanh chỉ đạt 88,61% và lợi nhuận trước thuế đạt 93,09% so với kế hoạch đề ra, qua đó cho ta thấy được sự cố gắng vượt qua khó khăn của tập thể của cán bộ CNV, Ban điều hành và Hội đồng quản trị Công ty.

Trong năm 2023 Ban kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của công ty. Tất cả các hoạt động của công ty đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ của công ty và các quy định của pháp luật, Ban kiểm soát chưa phát hiện sai sót nào của Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Công tác kế toán, báo cáo, thống kê thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng quy định

2. Kiến nghị:

Công ty cần xây dựng chiến lược kinh doanh năm 2024 phù hợp theo nhu cầu thị trường hiện tại, tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thêm các thị trường mới tiềm năng nhằm đạt mục tiêu của kế hoạch năm 2024 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Công ty cần tăng cường hơn nữa công tác kiểm soát chi phí đầu vào để tiết kiệm chi phí cũng như đảm bảo thu đúng thu đủ để tăng lợi nhuận của Công ty do lợi nhuận trước thuế năm 2023 của Công ty chủ yếu đến từ hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi là 902 triệu đồng, lãi tiền gửi ngân hàng nhận được là 2.942.345.701 đồng, bán thanh lý TSCĐ là

1,095 tỷ đồng. Các chi phí cần chú trọng là chi phí thuê mướn phương tiện, nhân công. Chi phí quản lý như chi hội nghị, tiếp khách, chi giao tế... Ngoài ra còn có khoản chi phí trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi cũng ảnh hưởng rất nhiều đến kết quả kinh doanh của Công ty khi vừa phải tốn chi phí trích lập, vừa bị chiếm dụng vốn.

Tiếp tục có các giải pháp đề nhanh chóng thu hồi các khoản công nợ còn lại từ các đối tác liên quan theo tờ trình số 33/TTr-TGD ngày 28/10/2022 trong thời gian sớm nhất (số tiền 3,04 tỷ đồng) nhằm tránh gây thiệt hại cho Công ty và làm giảm khoản trích lập dự phòng nợ khó đòi.

Trong năm qua, Công ty đã đầu tư thêm 790 triệu đồng cho phương tiện cơ giới. Do đó, Ban Điều hành cần có kế hoạch khai thác hiệu quả phương tiện này và các phương tiện đã có, tránh để xảy ra việc sử dụng lãng phí, tìm kiếm thêm các hợp đồng cho thuê để tăng doanh thu khi Công ty chưa có hàng để tăng hiệu quả sử dụng của tài sản. Chú ý đến công tác duy tu, bảo dưỡng, kế hoạch mua sắm phương tiện mới để từng bước thay thế các thiết bị cũ, lạc hậu, tăng tính cạnh tranh khi tìm công việc và giảm chi phí sửa chữa bảo trì.

Tập trung hơn nữa vào công tác tuyển dụng nhân sự, đào tạo nhân sự mới thay dần các lao động vệ tinh mà công ty đang phải đi thuê do lực lượng lao động cũ đã nghỉ việc nhiều sau đại dịch.

Công ty cần tiếp tục phát động phong trào phát huy sáng kiến trong toàn thể CB CNV nhằm cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động và nâng cao hiệu quả sử dụng trang thiết bị máy móc, đồng thời có chính sách biểu dương, khen thưởng kịp thời các sáng kiến đem lại lợi ích cho công ty. Thường xuyên chú ý đến công tác an toàn lao động để có thể tránh và giảm thiểu tối đa các tai nạn cho con người và hàng hóa trong quá trình làm việc, tạo thêm uy tín với khách hàng.

Ban điều hành công ty cần phải xây dựng các giải pháp thông qua việc ban hành Nghị quyết, quyết định để chỉ đạo các phòng, ban, đội đăng ký tiết kiệm từ 5% đến 10% các khoản chi phí như chi phí quản lý, chi phí sửa chữa, chi phí nhiên liệu, vật tư phụ tùng... trên cơ sở tỷ lệ doanh thu và chi phí năm 2023 nhằm tăng lợi nhuận góp phần đảm bảo không những đạt mà phải vượt kế hoạch 2024 về chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức phải trả cho các cổ đông như đã đề ra.


Từ những vấn đề đã trình bày ở trên, Ban Kiểm soát báo cáo và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 xem xét, thông qua các nội dung của Ban Kiểm soát, đồng thời thông qua kết quả kinh doanh năm 2023, kế hoạch kinh doanh 2024 của Công ty đã được trình bày trong Đại hội.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Cty XD và DV CSG;
- Ban điều hành Cty XD và DV CSG;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu: CV.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Ngọc Tâm

Số: 08 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn xem xét phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như sau:

ĐVT: Đồng.

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ 2024 so với 2023
	Sản lượng khai thác (tấn)	9.949.240	10.330.024	103,8%
	Doanh thu SXKD	92.794.084.179	97.777.000.000	105,4%
1	Kinh doanh chính	88.614.810.209	96.277.000.000	108,6%
2	Lãi tài chính	3.002.345.701	1.300.000.000	43,3%
3	Lợi nhuận bất thường	1.176.928.269	200.000.000	17,0%
	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.840.483.900	4.824.000.000	99,7%

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Các phòng liên quan;
- Đăng website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Văn Hóa

Số: 145/2024/UHY - BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28 tháng 02 năm 2024 trình bày từ trang 06 đến trang 32, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Lê Quang Nghĩa
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán số 3660-2021-112-1
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2024

Ngô Anh Dũng
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán số 5215 -2021-112-1

Số: 09 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã được **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY** tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải lên website công ty tại địa chỉ: www.sasteco.vn, bao gồm:

1. Báo cáo Kiểm toán độc lập;
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023;
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023;
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn xem xét phê duyệt.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Các phòng liên quan;
- Đăng website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Văn Hóa

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023 và dự kiến năm 2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Căn cứ:

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn;
- Nghị quyết Kỳ họp thường niên năm 2023 của Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn ngày 18/5/2023;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn xem xét thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 và dự kiến năm 2024 như sau:

DVT: Đồng.

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ năm 2024 so với năm 2023
1	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	4.840.483.900	4.824.000.000	99,7%
2	Thuế Thu nhập DN	1.091.516.480	1.040.000.000	95,3%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.748.967.420	3.784.000.000	100,9%
4	Quỹ phúc lợi khen thưởng (năm 2024 tỷ lệ trích 20%)	376.346.106	756.800.000	201,9%
5	Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ	3.372.621.314	3.027.200.000	89,7%
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2022	24.540.487.186	0	
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm tài chính	27.913.108.500	3.027.200.000	10,84%
8	Chia cổ tức	7.065đ/CP	600đ/CP	8,49%
9	Cổ tức chia	27.913.108.500	2.370.540.000	8,49%
10	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế còn lại sau khi chia cổ tức	0	656.660.000	

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Các phòng liên quan;
- Đăng website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Văn Hóa

Số: 11 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xem xét phê duyệt thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị,
Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn xem xét phê duyệt thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao hàng tháng theo NQ ĐHĐCĐ	Kế hoạch chi hàng tháng (80%)	Thực chi năm tài chính 2023	Ghi chú
I Hội đồng quản trị:						
01	Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	4.000.000	60.000.000	
02	Thành viên HĐQT	04	16.000.000	12.800.000	192.000.000	
Cộng:		05	21.000.000	16.800.000	252.000.000	
II Ban Kiểm soát:						
01	Trưởng Ban	01	3.500.000	2.800.000	42.000.000	
02	Kiểm soát viên	02	4.000.000	3.200.000	48.000.000	
Cộng:		03	7.500.000	6.000.000	90.000.000	
III Thư ký HĐQT						
01	Thư ký HĐQT	01	2.000.000	1.600.000	24.000.000	
Cộng:		01	2.000.000	1.600.000	24.000.000	
TỔNG CỘNG:		09	30.500.000	24.400.000	366.000.000	

Năm 2023, Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị với tổng số tiền **366.000.000 đồng** và hạch toán vào chi phí kinh doanh của Công ty năm 2023. Việc chi trả thù lao được Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn thực hiện đúng theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Quyết định của Hội đồng Quản trị, tỷ lệ chi thù lao của năm 2023 là 100% so với kế hoạch.

2. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024:

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị, Phụ trách Quản trị Công ty năm 2024 là 390.000.000 đồng, cụ thể chi tiết như sau:

STT	Chức danh	Thù lao hàng tháng
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	5.000.000 đồng
2	Thành viên Hội đồng quản trị	4.000.000 đồng
3	Trưởng Ban Kiểm soát	3.500.000 đồng
4	Kiểm soát viên	2.000.000 đồng
5	Thư ký Hội đồng quản trị	2.000.000 đồng
6	Phụ trách Quản trị Công ty	2.000.000 đồng

Mức thực chi tối đa thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát hàng tháng trong năm 2024 tính theo tỷ lệ phù hợp với tình hình thực hiện kế hoạch thực tế của Công ty.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Các phòng liên quan;
- Đăng website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Văn Hóa

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn xem xét quyết định:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn với tiêu chí lựa chọn như sau: đơn vị kiểm toán có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán; mức phí dịch vụ hợp lý.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Các phòng liên quan;
- Đăng website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Văn Hóa